

KẾ HOẠCH

triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường

Thực hiện Kế hoạch số 74-KH/BTGDVTU, ngày 04/8/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy về triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “*Bình dân học vụ số*” trên địa bàn thành phố, Ban Thường vụ Đảng ủy phường ban hành Kế hoạch triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “*Bình dân học vụ số*” trên địa bàn phường (sau đây viết tắt là Phong trào), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục đưa Phong trào đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả, gắn với nhiệm vụ chuyển đổi số, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số và nhu cầu thực tiễn của cán bộ, đảng viên, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn phường; tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức, kỹ năng số, khả năng sử dụng các nền tảng, dịch vụ số thiết yếu và bảo đảm an toàn trên môi trường số.

Phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy, trách nhiệm quản lý, điều hành của chính quyền, vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, Tổ công nghệ số cộng đồng, cơ sở giáo dục và lực lượng đoàn viên, thanh niên; huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị, tạo môi trường học tập số thường xuyên, rộng khắp, bảo đảm mọi người dân đều có cơ hội tiếp cận và thụ hưởng thành quả chuyển đổi số.

Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; đổi mới phương thức tổ chức theo nguyên tắc “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền; lấy dữ liệu số, sản phẩm số, kết quả thực hành và mức độ thụ hưởng của người dân làm căn cứ đánh giá. Kịp thời phát hiện, biểu dương, nhân rộng mô hình hay, cách làm sáng tạo, khắc phục biểu hiện hình thức, chạy theo số lượng.

2. Yêu cầu

Bám sát chỉ đạo của Trung ương, thành phố và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của phường; kế thừa kết quả đã đạt được, khắc phục hạn chế trong năm đầu triển khai; bảo đảm thống nhất, đồng bộ giữa nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng ủy với kế hoạch tổ chức thực hiện của Ủy ban nhân dân phường, tránh chồng chéo, dàn trải.

Tập trung triển khai thực chất từ cơ sở, đến từng chi bộ, tổ dân phố, cơ quan, đơn vị, trường học; ưu tiên người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn, người ít có điều kiện tiếp cận công nghệ, hộ sản xuất nông nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh. Nội dung hướng dẫn phải ngắn gọn, trực quan, dễ hiểu, dễ thao tác; phương thức chủ yếu là “*cầm tay chỉ việc*”, học đi đôi với thực hành.

Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên phải tiên phong học tập, rèn luyện, sử dụng kỹ năng số và hướng dẫn người thân, Nhân dân; bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước và thông tin cá nhân trong toàn bộ quá trình thực hiện.

Chủ động khắc phục những khó khăn đã được chỉ ra qua thực tiễn triển khai Phong trào, nhất là tâm lý e ngại công nghệ của một bộ phận người dân; hạn chế về thiết bị, đường truyền và khả năng tiếp cận nền tảng học trực tuyến; lực lượng hỗ trợ tại một số địa bàn còn mỏng. Việc tổ chức phải lựa chọn nhiệm vụ trọng tâm, bố trí lực lượng phù hợp, huy động nguồn lực hợp pháp và duy trì hỗ trợ thường xuyên, không triển khai theo đợt, mang tính hình thức.

II. ĐỊNH HƯỚNG TRIỂN KHAI

1. Gắn Phong trào với nhiệm vụ chính trị và chuyển đổi số của từng cơ quan, đơn vị

Cấp ủy, tổ chức đảng đưa nội dung Phong trào vào chương trình, kế hoạch công tác, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề và hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị; xác định đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

Gắn kết quả thực hiện Phong trào với việc xử lý công việc trên môi trường số; khai thác, sử dụng hiệu quả Sổ tay đảng viên điện tử, dịch vụ công trực tuyến, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số phục vụ công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập và đời sống. Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, trong tự học, rèn luyện và ứng dụng kỹ năng số.

2. Lấy cơ sở và người dân làm trung tâm

Tổ chức triển khai theo từng nhóm đối tượng, phù hợp với nhu cầu, điều kiện và khả năng tiếp cận công nghệ; lấy mức độ tham gia, sử dụng và thụ hưởng các tiện ích số của người dân làm thước đo hiệu quả.

Duy trì các điểm, nhóm hỗ trợ số tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, nhà văn hóa tổ dân phố, trường học và các địa điểm thuận lợi; tăng cường hướng dẫn trực tiếp theo phương châm “*cầm tay chỉ việc*”. Ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn và người ít có điều kiện tiếp cận công nghệ, bảo đảm mọi người dân đều có cơ hội tham gia, không ai bị bỏ lại phía sau trong quá trình chuyển đổi số.

3. Phổ cập kỹ năng số thiết yếu, gắn việc học với thực hành

Tập trung phổ cập những kiến thức, kỹ năng số cơ bản, thiết thực, có thể áp dụng trực tiếp trong công việc và đời sống; hướng dẫn đăng nhập, học tập trên nền tảng “Bình dân học vụ số”; sử dụng định danh, xác thực điện tử; nộp hồ sơ, tra cứu kết quả và thanh toán trực tuyến. Chú trọng hướng dẫn sử dụng Sổ sức khỏe điện tử, các nền tảng học tập, thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và công cụ số phục vụ sản xuất, kinh doanh. Đồng thời, trang bị kỹ năng bảo vệ dữ liệu cá nhân, nhận diện và phòng, chống lừa đảo trực tuyến, kiểm chứng thông tin, nhận diện thông tin xấu, độc và ứng xử văn hóa, có trách nhiệm trên không gian mạng.

4. Phát huy lực lượng nòng cốt tại cộng đồng

Củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng; xác định rõ địa bàn, đối tượng, nội dung, chỉ tiêu và trách nhiệm của từng thành viên. Huy động đoàn viên, thanh niên, giáo viên, học sinh, hội viên, cán bộ cơ sở và những người có kỹ năng công nghệ tham gia làm “đại sứ số”, trực tiếp hướng dẫn, hỗ trợ người dân.

Khuyến khích hình thành các nhóm hỗ trợ theo tổ dân phố, cơ quan, trường học và từng nhóm đối tượng. Mỗi hoạt động phải xác định rõ người được hỗ trợ, nội dung hướng dẫn, kết quả đạt được; có danh sách, nhật ký, hình ảnh hoặc dữ liệu minh chứng cụ thể để theo dõi, đánh giá.

5. Theo dõi, đánh giá bằng dữ liệu và sản phẩm đầu ra

Tăng cường ứng dụng nền tảng số trong quản lý, theo dõi, tổng hợp và đánh giá kết quả thực hiện Phong trào; ưu tiên sử dụng dữ liệu trích xuất từ nền tảng “Bình dân học vụ số”, VNeID và các hệ thống số có liên quan, từng bước giảm báo cáo thủ công. Việc đánh giá phải dựa trên tỷ lệ tham gia, hoàn thành nội dung học tập, kết quả đánh giá, xác nhận phổ cập kỹ năng số; khả năng thực hành, sử dụng dịch vụ số; số người được hỗ trợ và mức độ chuyển biến sau hỗ trợ.

Đồng thời, chú trọng chất lượng, tính thiết thực, khả năng duy trì và nhân rộng của từng mô hình, không chỉ căn cứ vào số lượng hội nghị, lớp tập huấn hoặc hoạt động tuyên truyền đã tổ chức.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TRỌNG TÂM

Tiếp tục phấn đấu hoàn thành các mục tiêu năm 2026 tại Kế hoạch số 96/KH-UBND của Ủy ban nhân dân phường; trong đó tập trung các chỉ tiêu trọng tâm sau:

(1) 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong khu vực công và cán bộ chuyên trách, không chuyên trách ở cơ sở tham gia học tập, đánh giá, xác nhận mức độ phổ cập kỹ năng số trên nền tảng “*Bình dân học vụ số*” theo hướng dẫn; sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

(2) 100% cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tổ chức quán triệt, triển khai Phong trào; đưa nội dung tự học, rèn luyện, ứng dụng kỹ năng số vào sinh hoạt phù hợp; mỗi chi bộ đăng ký ít nhất 01 việc làm hoặc sản phẩm số thiết thực.

(3) 100% Tổ công nghệ số cộng đồng được rà soát, củng cố, phân công nhiệm vụ; duy trì hoạt động hỗ trợ người dân thường xuyên, có nhật ký hoặc dữ liệu, minh chứng; ưu tiên dịch vụ công trực tuyến, VNeID, thanh toán số, an toàn số.

(4) 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn tham gia phổ cập kỹ năng số; phát huy vai trò giáo viên, học sinh là lực lượng hỗ trợ, “đại sứ số”; học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số và kỹ năng bảo đảm an toàn trên môi trường số theo quy định.

(5) 100% người dân trưởng thành được tuyên truyền, tạo điều kiện tiếp cận tri thức cơ bản về chuyển đổi số và kỹ năng số; phấn đấu hoàn thành việc xác nhận phổ cập theo chỉ tiêu, lộ trình và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

(6) Mỗi cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội phường, mỗi nhóm tổ dân phố lựa chọn ít nhất 01 mô hình hoặc cách làm phù hợp; xây dựng tối thiểu 03 mô hình điểm cấp phường để đánh giá, nhân rộng.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo; đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền

Tổ chức quán triệt sâu rộng mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, nhiệm vụ của Phong trào và các chủ trương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; thường xuyên đưa nội dung Phong trào vào sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, cơ quan, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể và khu dân cư. Người đứng đầu trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra tiến độ; cán bộ, đảng viên nêu gương tự học, tự rèn luyện, sử dụng kỹ năng số và hỗ trợ ít nhất một người dân hoặc thành viên gia đình nâng cao kỹ năng số.

Đổi mới nội dung tuyên truyền theo hướng ngắn gọn, trực quan, dễ tiếp cận; tăng cường tin, bài, infographic, video, âm thanh hướng dẫn trên Cổng thông tin điện tử, trang fanpage của các cơ quan, đơn vị, hệ thống truyền thanh cơ sở, nhóm cộng đồng chính thống. Kịp thời phản ánh kết quả, lan tỏa mô hình mới, cách làm hay, gương “đại sứ số”; đồng thời chỉ rõ khó khăn, hạn chế, chấn chỉnh biểu hiện hình thức.

Chủ động nắm bắt tư tưởng, dư luận xã hội và những vấn đề phát sinh liên quan chuyển đổi số, dữ liệu cá nhân, lừa đảo trực tuyến; cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, định hướng nhận thức, củng cố niềm tin và nâng cao ý thức tự bảo vệ trên không gian mạng.

2. Phát huy hiệu quả nền tảng “Bình dân học vụ số”; tổ chức học tập, đánh giá, xác nhận kỹ năng số

Rà soát, lập danh sách theo từng nhóm đối tượng; hướng dẫn đăng nhập, xác thực bằng VNeID, lựa chọn nội dung học tập phù hợp trên nền tảng “Bình dân học vụ số” tại địa chỉ <https://binhdanhocvuso.gov.vn>. Đồng thời, khai thác các khóa học phù hợp trên Hệ thống phát triển kỹ năng số thành phố Hải Phòng tại địa chỉ

<https://daotaotructuyen.haiphong.gov.vn>, các nền tảng học trực tuyến mở đại trà và Công đào tạo AI cho cộng đồng tại địa chỉ <https://aicongdong.ptit.edu.vn>. Tổ chức học tập các bài giảng phổ cập kỹ năng số đã được ban hành, tập trung vào kỹ năng thực hành; khuyến khích học tập nội dung về trí tuệ nhân tạo theo hướng an toàn, hiệu quả, có trách nhiệm, từng bước hình thành thói quen học tập số thường xuyên.

Việc tham gia học tập trên nền tảng là bắt buộc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực nhà nước theo chỉ đạo của thành phố; khuyến khích đảng viên, người lao động trong doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và Nhân dân tích cực tham gia. Từng cơ quan, đơn vị theo dõi tiến độ đến từng người, tổ chức hỗ trợ đối tượng còn hạn chế về thiết bị, kỹ năng.

Tổ chức đánh giá, xác nhận mức độ phổ cập kỹ năng số theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; bảo đảm dữ liệu đúng thực chất, không học thay, thi thay, không chạy theo tỷ lệ. Kết quả học tập, đánh giá được sử dụng làm căn cứ xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số và trách nhiệm người đứng đầu.

3. Củng cố lực lượng trực tiếp triển khai; phổ cập kỹ năng số tại cơ sở

Rà soát, củng cố Tổ công nghệ số cộng đồng theo địa bàn tổ dân phố; xác định rõ tổ trưởng, thành viên, địa bàn, nhóm đối tượng, lịch hoạt động và chỉ tiêu hỗ trợ. Tập huấn, cập nhật kiến thức, kỹ năng và phương pháp “cầm tay chỉ việc”; lồng ghép với hoạt động của Ban Công tác Mặt trận, tổ liên gia, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và các mô hình tự quản.

Duy trì điểm hỗ trợ số tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và các địa điểm phù hợp ở cộng đồng; tổ chức đợt cao điểm hoặc “ngày hỗ trợ số” tại nhà văn hóa, trường học. Hướng dẫn người dân thực hành nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán số, VNeID, sổ sức khỏe điện tử, tra cứu thông tin, phòng, chống lừa đảo; hỗ trợ tại nhà đối với người cao tuổi, người khuyết tật, người bệnh nặng và các trường hợp gặp khó khăn khác.

Huy động cơ sở giáo dục, giáo viên, học sinh, đoàn viên, hội viên làm “đại sứ số”; tổ chức ghép cặp người thành thạo với người còn hạn chế. Mỗi hoạt động phải được ghi nhận bằng danh sách, nhật ký, hình ảnh hoặc dữ liệu trên nền tảng, làm cơ sở đánh giá hiệu quả.

4. Triển khai, nhân rộng mô hình thiết thực, phù hợp với địa bàn phường

Trên cơ sở các mô hình đã được thành phố tổng hợp, đánh giá và chứng minh hiệu quả trong thực tiễn, lựa chọn, triển khai có trọng tâm các mô hình: “*Mỗi đảng viên là một hạt nhân Bình dân học vụ số*”; “*Tổ công nghệ số cộng đồng - đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người*”; “*Gia đình số*”; “*Điểm Bình dân học vụ số*”; “*Trung tâm Phục vụ hành chính công lưu động - Thứ bảy thân thiện*”; “*Đại sứ số học đường*”; “*Thư viện số/điểm quét mã QR tại nhà văn hóa*”; “*Ứng dụng âm*

thanh trong bản tin sinh hoạt chi bộ”; “Đồng hành số trong sản xuất nông nghiệp, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm”,...; nghiên cứu mô hình bản đồ số cảnh báo khu vực nước sâu, nguy hiểm phù hợp với đặc điểm địa bàn.

Mỗi mô hình phải xác định rõ đối tượng thụ hưởng, lực lượng thực hiện, nội dung hỗ trợ, sản phẩm đầu ra, thời gian và tiêu chí đánh giá; ưu tiên mô hình giải quyết vấn đề cụ thể của người dân, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh. Tổ chức sơ kết, đánh giá mô hình điểm; chỉ nhân rộng mô hình đã chứng minh hiệu quả và có khả năng duy trì bền vững.

Khuyến khích cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp viễn thông, công nghệ và tổ chức, cá nhân đồng hành hỗ trợ thiết bị, đường truyền, học liệu, điểm truy cập Internet và nguồn lực hợp pháp; việc huy động, quản lý và sử dụng nguồn lực phải công khai, đúng quy định.

5. Xây dựng học liệu; bảo đảm an toàn thông tin và kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo

Biên soạn, lựa chọn, chia sẻ học liệu, gồm tài liệu, bài giảng, bài trình chiếu, video ngắn, infographic, bản âm thanh, bộ câu hỏi - đáp và nội dung hướng dẫn thực hành, phù hợp với từng nhóm đối tượng. Học liệu tập trung vào các thao tác thiết yếu, bảo đảm ngắn gọn, dễ hiểu, dễ tiếp cận, có thể sử dụng trên nền tảng trực tuyến và trong hướng dẫn trực tiếp; chú trọng tài liệu dành cho người cao tuổi, người ít tiếp cận công nghệ và lực lượng trực tiếp hỗ trợ tại cộng đồng.

Tăng cường hướng dẫn bảo vệ tài khoản, mật khẩu, dữ liệu cá nhân; nhận biết đường link, cuộc gọi, tin nhắn giả mạo; kiểm chứng thông tin, ứng xử văn hóa trên môi trường số; thiết lập các lớp bảo vệ cơ bản cho thiết bị. Lồng ghép tuyên truyền phương thức, thủ đoạn mới của tội phạm sử dụng công nghệ cao.

Hướng dẫn cán bộ, đảng viên và Nhân dân sử dụng trí tuệ nhân tạo đúng mục đích, có kiểm chứng, không cung cấp dữ liệu mật hoặc thông tin cá nhân nhạy cảm cho công cụ công cộng; đề cao trách nhiệm của con người đối với nội dung, quyết định và sản phẩm được hỗ trợ bởi AI.

6. Theo dõi, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả trên cơ sở dữ liệu

Triển khai Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá Phong trào khi có hướng dẫn của Trung ương, thành phố; định kỳ cập nhật dữ liệu, minh chứng trên hệ thống theo dõi. Xây dựng sổ theo dõi hoặc bảng điều hành số, phân tách theo cơ quan, đơn vị, nhóm đối tượng và tổ dân phố; bảo đảm số liệu chính xác, đầy đủ, có thể kiểm chứng.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc khai thác nền tảng, tổ chức học tập, đánh giá, xác nhận; hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng; mức độ sử dụng dịch vụ số của người dân và hiệu quả mô hình. Kịp thời nhắc nhở đơn vị triển khai chậm, thiếu dữ liệu, có biểu hiện hình thức; biểu dương tập thể, cá nhân có cách làm hiệu quả.

Định kỳ sơ kết, tổng kết, công khai kết quả phù hợp; lấy kết quả thực hiện Phong trào làm một trong những căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số, xã hội số của cơ quan, đơn vị và trách nhiệm người đứng đầu.

(Các nhiệm vụ cụ thể theo Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm, kinh phí các chương trình, đề án về chuyển đổi số đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các nguồn xã hội hóa, tài trợ, đóng góp hợp pháp khác. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, công khai, đúng quy định; ưu tiên lồng ghép nhiệm vụ, tận dụng cơ sở vật chất, hạ tầng và nhân lực hiện có.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường

Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; định hướng nội dung tuyên truyền, đưa nội dung Phong trào vào sinh hoạt chi bộ, hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền viên và công tác nắm bắt, định hướng dư luận xã hội.

Chủ trì theo dõi tiến độ, tổng hợp dữ liệu, minh chứng trong khối Đảng; phối hợp tham mưu sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng và tổng hợp báo cáo theo chỉ đạo của cấp trên.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường

Chỉ đạo UBND phường rà soát, bổ sung và tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 96/KH-UBND bảo đảm thống nhất với Kế hoạch này; giao nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, trung tâm, cơ quan, đơn vị theo nguyên tắc “6 rõ”.

Chỉ đạo triển khai nền tảng “*Bình dân học vụ số*”, củng cố Tổ công nghệ số cộng đồng, tổ chức hỗ trợ người dân, bảo đảm hạ tầng, kinh phí, an toàn thông tin; định kỳ cung cấp số liệu, kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Đảng ủy.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường

Lồng ghép Phong trào với các cuộc vận động, phong trào thi đua; phát huy Ban Công tác Mặt trận, đoàn viên, hội viên, lực lượng nòng cốt ở tổ dân phố trong tuyên truyền, vận động, “cầm tay chỉ việc”. Mỗi tổ chức lựa chọn ít nhất 01 mô hình phù hợp với đối tượng phụ trách; ưu tiên người cao tuổi, phụ nữ, nông dân, người yếu thế, hộ sản xuất, kinh doanh; giám sát việc thực hiện và phản ánh kiến nghị chính đáng của Nhân dân.

4. Đảng ủy Công an phường và Chi bộ Quân sự phường

Lãnh đạo, chỉ đạo Công an phường chủ trì hướng dẫn khai thác VNeID, xác thực người học, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin; tuyên truyền, hướng dẫn phòng, chống lừa đảo và tội phạm trên không gian mạng; bố trí lực lượng phối hợp hoạt động tại cộng đồng.

Chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự phường triển khai tổ chức thực hiện trong lực lượng, lồng ghép với nhiệm vụ chuyển đổi số và phối hợp hỗ trợ cộng đồng khi được phân công.

5. Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy phường

Căn cứ Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy, chủ động triển khai nội dung thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế; tổ chức quán triệt đến cán bộ, đảng viên, đưa nội dung tự học, rèn luyện và ứng dụng kỹ năng số vào sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề.

Đăng ký và triển khai ít nhất 01 việc làm, mô hình hoặc sản phẩm số thiết thực; theo dõi, đôn đốc cán bộ, đảng viên tham gia học tập, rèn luyện và đánh giá kết quả theo quy định. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong ứng dụng công nghệ số và hỗ trợ Nhân dân; kịp thời biểu dương, nhân rộng cách làm hiệu quả. Định kỳ báo cáo kết quả, khó khăn, vướng mắc về Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy để tổng hợp, tham mưu chỉ đạo.

6. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn

Tổ chức học tập, bồi dưỡng năng lực số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh; tăng cường kỹ năng an toàn số, sử dụng AI có trách nhiệm; xây dựng đội ngũ giáo viên, học sinh “đại sứ số”, phối hợp Tổ công nghệ số cộng đồng và tổ chức Đoàn hỗ trợ người dân. Chủ động bố trí cơ sở vật chất, học liệu và lực lượng phù hợp; báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân phường.

7. Các Tổ công nghệ số cộng đồng và tổ dân phố

Xây dựng lịch hoạt động hằng tháng, phân công thành viên phụ trách nhóm hộ, đối tượng ưu tiên; duy trì điểm hoặc buổi hỗ trợ số; hướng dẫn người dân học tập trên nền tảng, thực hành dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ số thiết yếu. Mỗi hoạt động phải có nhật ký, danh sách hoặc dữ liệu minh chứng; kịp thời phản ánh vướng mắc về Ủy ban nhân dân phường.

8. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả định kỳ hằng quý (trước ngày 15 của tháng cuối quý), báo cáo năm (trước ngày 20/11) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu; gửi Ban Xây dựng Đảng để tổng hợp, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy. Nội dung báo cáo phải thể hiện chỉ tiêu, dữ liệu nền tảng, số người được hỗ trợ, sản phẩm, mô hình, khó khăn và nhiệm vụ tiếp theo; chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu.

Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị khẩn trương cụ thể hóa nhiệm vụ, tổ chức thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy (để b/c),
- Thường trực Đảng ủy (để b/c),
- Như Mục VI (để th/h),
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Thị Hải Yến

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM
(Kèm theo Kế hoạch số 75 - KH/ĐU, ngày 21/8/2026 của Ban Thường vụ Đảng uỷ phường)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Sản phẩm/kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
1	Tổ chức quán triệt, đưa nội dung Phong trào vào sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, cơ quan, đoàn thể.	100% tổ chức Đảng triển khai; mỗi chi bộ đăng ký ít nhất 01 việc làm hoặc sản phẩm số.	Các Chi, Đảng bộ trực thuộc	Ban Xây dựng Đảng	Tháng 8-9/2026; duy trì thường xuyên
2	Mở đợt tuyên truyền cao điểm; xây dựng tin, bài, video, âm thanh, tài liệu hướng dẫn.	Chuyên mục/nội dung thường xuyên trên Cổng thông tin điện tử, fanpage, truyền thanh; tài liệu ngắn gọn theo nhóm đối tượng.	UBND phường	Ban Xây dựng Đảng, MTTQ, các đoàn thể	Từ tháng 9/2026
3	Rà soát danh sách, hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức, người lao động học tập trên nền tảng số.	100% đối tượng khu vực công có tài khoản, tham gia học, đánh giá theo hướng dẫn; dữ liệu theo dõi đến từng người.	UBND phường	Ban Xây dựng Đảng; Công an phường; các cơ quan, đơn vị liên quan	Hoàn thành đợt đầu trong quý III/2026
4	Tổ chức học tập, đánh giá, xác nhận phổ cập kỹ năng số cho các nhóm đối tượng.	Kết quả trên nền tảng “Bình dân học vụ số”, VNeID; hồ sơ, dữ liệu, minh chứng đầy đủ, thực chất.	UBND phường	Công an phường; các tổ chức đảng; MTTQ, đoàn thể	Theo lộ trình, hướng dẫn của thành phố
5	Rà soát, củng cố, phân công nhiệm vụ Tổ công nghệ số cộng đồng.	100% tổ được phân công rõ địa bàn, thành viên, lịch hoạt động; có nhật ký hoặc dữ liệu minh chứng.	UBND phường	Công an phường; MTTQ, đoàn thể; tổ dân phố	Trong tháng 9/2026

6	Duy trì điểm hỗ trợ số tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và địa điểm cộng đồng.	Các buổi hỗ trợ định kỳ; số lượt người được hướng dẫn dịch vụ công, VNeID, thanh toán số, an toàn số.	UBND phường	Tổ công nghệ số cộng đồng; Đoàn Thanh niên; Công an phường	Hàng tháng
7	Hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn tại nhà hoặc điểm gần dân.	Danh sách đối tượng; kết quả hỗ trợ cụ thể; ưu tiên thao tác thiết yếu và an toàn số.	MTTQ và các tổ chức CT-XH	Tổ công nghệ số cộng đồng; Tổ dân phố; các cơ sở giáo dục	Thường xuyên
8	Xây dựng lực lượng “đại sứ số” trong trường học.	Mỗi trường có nhóm nòng cốt; hoạt động phối hợp hỗ trợ phụ huynh và người dân.	Các cơ sở giáo dục	Đoàn Thanh niên; Tổ công nghệ số cộng đồng	Từ tháng 9/2026
9	Triển khai mô hình “Mỗi đảng viên là một hạt nhân Bình dân học vụ số”.	Mỗi đảng viên đăng ký nội dung tự học và ít nhất 01 việc hỗ trợ; đánh giá trong sinh hoạt chi bộ (<i>trừ đảng viên già yếu, không giỏi CNTT và đảng viên miễn, hoãn sinh hoạt đảng</i>)	Các Chi bộ, Đảng bộ trực thuộc	Ban Xây dựng Đảng	Từ tháng 9/2026
10	Thí điểm “Ứng dụng âm thanh trong bản tin sinh hoạt chi bộ” và thư viện/tài liệu số dùng chung.	Bản tin âm thanh định kỳ; kho tài liệu số có nguồn tin chính thống, dễ truy cập.	Ban Xây dựng Đảng	Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công; các Chi bộ trực thuộc	Quý IV/2026
11	Lựa chọn, thí điểm mô hình hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.	Tối thiểu 01 mô hình về quảng bá, truy xuất, thanh toán, thương mại điện tử hoặc ứng dụng công nghệ số.	UBND phường	Hội Nông dân; Đoàn Thanh niên; doanh nghiệp liên quan	Quý IV/2026

12	Tuyên truyền, hướng dẫn bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng, chống lừa đảo và sử dụng AI có trách nhiệm.	Chuyên đề/tài liệu hướng dẫn; nội dung lồng ghép trong hoạt động cộng đồng và trường học	Công an phường; UBND phường	Ban Xây dựng Đảng; cơ sở giáo dục; MTTQ, đoàn thể	Thường xuyên
13	Triển khai Bộ chỉ số; xây dựng bảng theo dõi dữ liệu, minh chứng.	Bảng theo dõi tiến độ theo cơ quan, đơn vị, nhóm đối tượng; cập nhật đúng kỳ.	Ban Xây dựng Đảng; UBND phường	Công an phường; các cơ quan, đơn vị	Theo hướng dẫn của thành phố
14	Kiểm tra, giám sát, sơ kết, đánh giá và nhân rộng mô hình hiệu quả.	Báo cáo kiểm tra; báo cáo sơ kết/tổng kết; danh sách mô hình, tập thể, cá nhân đề nghị biểu dương.	UBND phường	Ban Xây dựng Đảng; phòng VH-XH, Ủy ban MTTQ, và các đoàn thể, các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng quý; tổng kết năm